TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc
Bản án số: 32/2025/HNGĐ-ST Ngày 11-4-2025 V/v tranh chấp xác định cha cho con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Bà Nguyễn Thị Thoa

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Hường - Thư ký Toà án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận An Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thành Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 140/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 về Tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2025/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn Đ; nơi cư trú: Số 29/37 L, phường L, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Phan Thị T; nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường Đ, quận An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quang Tr; nơi cư trú: Số nhà 01, phố Đình Bảo, KDC Hạ Chiểu 2, phường Minh Tân, Thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn Đ trình bày:

Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Quang Tr trước đây là vợ chồng. Quá trình chung sống chị T và anh Tr mâu thuẫn không có hạnh phúc. Trong thời gian chị T,

anh Tr sống ly thân anh và chị T đã có quan hệ về tình cảm với nhau. Đến ngày 31/7/2018 chị T sinh con tại Trung tâm y tế huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng dự định đặt tên là Nguyễn Hồng Nh. Giữa năm 2019, chị T có đơn xin ly hôn với anh Tr. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 307/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã giải quyết cho chị T được ly hôn anh Tr.

Cuối tháng 4 năm 2022, anh đã làm thủ tục xét nghiệm ADN giữa anh và cháu Nguyễn Hồng Nh tại Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền; địa chỉ: Tầng 3 số 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, kết quả xét nghiệm ADN xác định cháu Nguyễn Hồng Nh và anh Nguyễn Tuấn Đ có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,99999%.

Để bảo quyền lợi cho cháu Nguyễn Hồng Nh đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh ngày 17/5/1981; số CCCD 031081002889 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/5/2019; địa chỉ: Số 29/37 L, phường L, Quận Lê Chân, Hải Phòng là cha đẻ của cháu Nguyễn Hồng Nh, sinh ngày 31/7/2018 do chị T sinh ra để anh làm thủ tục khai sinh cho cháu Nguyễn Hồng Nh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Phan Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Quang Tr trước đây là vợ chồng do mâu thuẫn chị và anh Tr sống ly thân. Trong thời gian ly thân, chị và anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh ngày 17/5/1981; địa chỉ: Số 29/37 L, phường Nam Sơn, Quận Lê Chân, Hải Phòng đã có quan hệ về tình cảm với nhau. Đến ngày 31/7/2018, chị sinh con tại Trung tâm y tế huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng dự định đặt tên là Nguyễn Hồng Nh. Giữa năm 2019, chị đã gửi đơn xin ly hôn với anh Tr tại Tòa án huyện Kinh Môn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 307/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã giải quyết cho chị và anh Tr ly hôn.

Cuối tháng 4 năm 2022, anh Đ làm thủ tục xét nghiệm ADN giữa anh Đ và cháu Nguyễn Hồng Nh tại Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền; địa chỉ: Tầng 3 số 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, kết quả xét nghiệm ADN xác định cháu Nguyễn Hồng Nh và anh Nguyễn Tuấn Đ có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,99999%.

Việc anh Đ có đơn đề nghị Tòa án xác định anh Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Hồng Nh do chị sinh ra tại Trung tâm y tế huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng vào ngày 31/7/2018 chị đồng ý vì anh Đ chính là cha đẻ của cháu Nhật đề nghị Tòa án giải quyết đảm bảo quyền lợi cho cháu Nguyễn Hồng Nh.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quang Tr: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã báo anh Tr đến trình bày quan điểm về yêu cầu của anh Nguyễn Tuấn Đ về việc đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Tuấn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Hồng Nh, sinh ngày 31/7/2018. Tuy nhiên anh Tr vắng mặt không có lý do, không có quan điểm gửi Tòa án.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự: Về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ, việc xét xử vắng nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong quá trình tố tụng vi phạm quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình. Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện: Xác định anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh ngày 17/5/1981 là cha đẻ của cháu Nguyễn Hồng Nh do chị Phan Thị T, sinh ra ngày 31/7/2018 tại Trung tâm y tế huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng (theo giấy chứng sinh số 11, quyển số 03 ngày 01/8/2018). Về án phí: Chị Phan Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Chị Phan Thị T có nơi cư trú tại tổ dân phố K, phường Đ, quận An Dương, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án tranh chấp xác định cha cho con giữa anh Nguyễn Tuấn Đ và chị Phan Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, anh Nguyễn Tuấn Đ và chị Phan Thị T đều có yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Quang Tr vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Tuấn Đ, chị Phan Thị T và anh Nguyễn Quang Tr.

- Về nội dung vụ án:

[3] Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Quang Tr trước đây là vợ chồng. Quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân, trong thời gian chị T, anh Tr ly thân, chị T đã có quan hệ về tình cảm với anh Nguyễn Tuấn Đ. Đến ngày

31/7/2018, chị sinh con tại Trung tâm y tế huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng dự định đặt tên là Nguyễn Hồng Nh (theo giấy chứng sinh số 11, quyển số 03 ngày 01/8/2018), giới tính nam. Giữa năm 2019, chị T đã gửi đơn xin ly hôn với anh Tr tại Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 307/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã giải quyết cho chị T và anh Tr ly hôn. Tháng 4/2022, anh Đ đã làm thủ tục xét nghiệm ADN giữa anh Đ và cháu Nhật tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di chuyền, kết quả xét nghiệm ADN xác định cháu Nguyễn Hồng Nh và anh Nguyễn Tuấn Đ có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,99999%.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập việc anh Nguyễn Tuấn Đ có đơn đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Tuấn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Hồng Nh, sinh ngày 31/7/2018, giới tính nam do chị Phan Thị T sinh ra tại Trung tâm y tế huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 39 Bộ luật Dân sự và các điều 88, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình được chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 88, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tuấn Đ.

Xác định anh anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh ngày 17/5/1981; số CCCD 031081002889 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/5/2019; địa chỉ: Số 29/37 L, phường L, Quận Lê Chân, Hải Phòng là cha đẻ của cháu Nguyễn Hồng Nh, sinh ngày 31/7/2018, giới tính nam do chị Phan Thị T sinh ra tại Trung tâm y tế huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng (theo giấy chứng sinh số 11, quyển số 03 ngày 01/8/2018).

2. Về án phí: Chị Phan Thị T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận An Dương;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương